TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 854/2025/HS-PT
Ngày: 26/12/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Minh Châu

2. Ông Lê Công Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại trại giam T30, Công an Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 656/2025/TLPT-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo Dương Ngọc T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Dương Ngọc T, sinh ngày 27/12/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 1 Trần Xuân S, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 1 Trần Xuân S, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn T và bà Nguyễn Thị Kim H; có vợ chưa có con; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 123/2019/HSST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/12/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 13/01/2025, ông Trần Gia B dùng Zalo tên "Sh L" liên lạc với Zalo tên "Dương Ngọc T" của bị cáo Dương Ngọc T để hỏi mua ma túy đá về sử dụng, bị cáo T đồng ý. Sau đó, bị cáo T liên lạc với người tên là Q (không rõ nhân thân lai lịch) qua Zalo với tên là "Q Gió" hỏi mua gói ma túy hộp 10 với giá 3.400.000 đồng, nhưng ông Q bớt cho bị cáo T 200.000 đồng, còn lại là 3.200.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, ông B liên lạc lại với bị cáo T và hai bên hẹn gặp nhau tại quán cà phê trên đường số 14, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố hồ Chí Minh), người đi cùng với ông B là ông Bùi Tô S. Lúc này, bị cáo T nói ông B và ông S đến thuê phòng tại Khách sạn Đ, địa chỉ số 4 Nguyễn Thị T, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh chờ bị cáo T. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T đến khách sạn Đ gặp ông B và ông S tại phòng 301, ông B và ông S mua ma tuý đá của bị cáo T với tổng số tiền là 1.400.000 đồng, trong đó ông B hùn mua ma túy 1.000.000 đồng và đưa tiền mặt cho ông S để ông S đưa cho bị cáo T, ông S hùn mua ma túy 400.000 đồng và chuyển khoản cho bị cáo T từ tài khoản số 0938334782 của bà Tô Nguyễn Thùy L(em của S) mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q vào số tài khoản của bị cáo T là 0879426XXX tên DUONG NGOC T mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (B Bank). Sau khi nhận được tiền, bị cáo T liên hệ lại với ông Q để mua ma túy. Khoảng 30 phút sau, ông Quận gọi cho bị cáo T hẹn giao ma túy tại cầu Đa Khoa, phường P, Quận A, nhưng sau đó ông Q đổi địa điểm giao ma túy tại trước địa chỉ số 4 Nguyễn Thị T, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến điểm hẹn, ông Q bán cho bị cáo T một gói ma túy đá "hộp 10" với giá 3.200.000 đồng. Bị cáo T trả tiền mặt cho Q 2.400.000 đồng và thiếu lại 800.000 đồng, hẹn khi nào có tiền sẽ trả. Nhận được ma túy, bị cáo T đem lên phòng 301 của khách sạn Đ, đang định lấy số ma túy phân chia ra để giao cho ông B và ông S theo số tiền 1.400.000 đồng đã nhận, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra khách sạn Đ phát hiện.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của bị cáo Dương Ngọc T, ông Trần Gia B, ông Bùi Tô S dương tính với chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của bị cáo Dương Ngọc T:

+ 01 Gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải được đánh số 935/25.

+ 01 điện thoại hiệu thoại di động hiệu 12 pro max, màu xanh đã qua sử dụng (không mở được nguồn, không kiểm tra được số imei), bị cáo T sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 xe máy hiệu Vario 150 màu đỏ, biển số 59C4-084.xx, số khung MH1KF4120LK134816, số máy: KF41E2138932, xe do bị cáo Dương Ngọc T đứng tên chủ sở hữu, ngày 13/01/2025, bị cáo T sử dụng xe làm phương tiện mua bán ma túy.

- Thu giữ của ông Bùi Tô S: 01 điện thoại di động iphone 12 hiệu 12 pro max, màu xanh đã qua sử dụng (không mở được nguồn, không kiểm tra được số imei), S sử dụng liên lạc với B bàn bạc mua ma túy.

-Thu giữ của ông Trần Gia B:

+ 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A35 5G, màu xanh đen, đã qua sử dụng (không mở được nguồn, không kiểm tra được số imei) và 01 điện thoại hoại hiệu Iphone 5, đã qua sử dụng. (không mở được nguồn, không kiểm tra được số imei), ông B sử dụng liên lạc và bàn bạc mua ma túy sử dụng.

+ 01 chiếc xe máy hiệu Airblade biển số 84L1-647.xx, số khung RLHJR6333LZ620160, số máy JF94E0224850, qua xác minh xe do ông Đinh Minh Đức đứng tên chủ sở hữu. Tháng 12 năm 2024, ông Đức cho ông B mượn là phương tiện đi lại. Ngày 13/01/2025, ông B sử dụng phương tiện để mua ma túy, ông Đức không biết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý vật chứng trả cho ông Đức.

+ 01 Gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của trợ lý giám định Phạm Huỳnh Minh Trí được đánh số 893/25; 01 Túi màu nâu, bằng da đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành nhập kho vật chứng những đồ vật, vật chứng chưa xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Ngọc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

+ Căn cứ điểm c, i khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Dương Ngọc T 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2025.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/10/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 06/ QĐ – VKS với nội dung kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Toà án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố xét xử lại theo thủ tục chung do án sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Toà án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Căn cứ vào biên bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, đối chất của bị cáo Dương Ngọc T, đối tượng Trần Gia B và ông Bùi Tô S, như sau:

Trần Gia B là người khởi xướng, rủ S mua ma túy của T về sử dụng, B hùn 1.000.000 đồng tiền mặt, S hùn 400.000 đồng và chuyển khoản cho T. Sau khi nhận số tiền 1.400.000 đồng của B và S, T đã liên hệ với đối tượng tên "Q Gió" để mua "hộp 10" ma túy loại Methamphetamine với giá 3.200.000 đồng. Số ma túy này mục đích T bán một phần cho B, S, một phần sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác. Khi T đến khách sạn để giao ma túy cho B và S thì bị bắt quả tang, ma túy còn trong túi quần của T. Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/01/2025 bị cáo khai *"...Với số tiền trên tôi ước chừng một phần ba số ma túy tôi đã mua trước đó".*

Kết luận giám định số 1769/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thể hiện trong số 9,9405 gam ma túy loại Methamphetamine T sử dụng số tiền 3.200.000 đồng mua ma túy của đối tượng Q thì có số tiền 1.400.000 đồng do B và S chuyển vào để T mua ma túy, việc T chưa đưa ma túy cho S và B là do bị bắt trước khi phân chia ma túy để giao là nằm ngoài ý muốn chủ quan của T nên B và S phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy của T theo tỷ lệ số tiền dùng để mua ma túy (chiếm tỷ lệ hơn 1/3 trong tổng số tiền 3.200.000 đồng). Do đó, hành vi của B và S có dấu hiệu phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tòa án nhân dân Khu vực A tuyên xử bị cáo Dương Ngọc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội tuy nhiên không xem xét xử lý hành vi của Trần Gia B và Bùi Tô S là thiếu sót, bỏ lọt tội phạm. Ngoài ra, tại các biên bản ghi lời khai không đóng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra; thông tin tên mẹ của bị cáo T không đúng giữa bản án, lý lịch với trích lục tiền án tiền sự.

Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2025/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A theo hướng điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung để làm rõ hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của các đối tượng Bùi Tô S và Trần Gia B theo quy định.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo Dương Ngọc T nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quyết định kháng nghị số 06/QĐ – VKS ngày 20/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Hồ Chí Minh ban hành trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung kháng nghị.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Vào khoảng 03 giờ ngày 13/01/2025, Trần Gia B dùng Zalo tên "Sh L" liên lạc với Zalo tên "Dương Ngọc T" của bị cáo Dương Ngọc T để hỏi mua ma túy đá về sử dụng, bị cáo T đồng ý. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T hẹn gặp Bùi Tô S, Trần Gia B tại phòng 301 đến khách sạn Đ để thỏa thuận việc mua bán ma túy, B và S chuyển cho T 1.400.000 đồng để mua ma túy (trong đó B hùn 1.000.000 đồng, S hùn 400.000 đồng và chuyển khoản cho bị cáo T). Sau khi nhận được tiền, bị cáo T liên hệ với Q (chưa rõ lai lịch) để mua ma túy. Sau khi nhận được ma túy từ Quận, bị cáo T đem lên phòng 301 của khách sạn Đ, đang định lấy số ma túy phân chia ra để giao cho B và S tương ứng với số tiền 1.400.000 đồng đã nhận trước đó, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra khách sạn Đ phát hiện.

Xét thấy, Bùi Tô S, Trần Gia B đã có hành vi góp tiền, chuyển tiền để mua ma túy của bị cáo T về để sử dụng, thuê phòng khách sạn chờ nhận ma túy từ T, kết quả xét nghiệm S, B dương tính với ma túy. Việc T chưa giao được ma túy cho S, B là do bị kiểm tra, phát hiện nên chưa thực hiện được, nằm ngoài mong muốn của bị cáo T và các đối tượng S, B. Hành vi của Bùi Tô S, Trần Gia B có dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cấp sơ thẩm chưa xem xét xử lý đối với hành vi của Bùi Tô S, Trần Gia B là bỏ lọt người phạm tội. Do đó, có căn cứ chấp nhận Quyết định Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm 95/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

Ngày 24/9/2025, Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 51/2025/HS.CV-TAKV6 gửi Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh kiến nghị xem xét, đánh giá dấu hiệu tội phạm của Bùi Tô S, Trần Gia B. Do giới hạn xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Toà án cấp sơ thẩm xét xử vụ án trong phạm

vi, giới hạn truy tố của Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh nên trường hợp này Toà án cấp sơ thẩm không có lỗi. Mặc dù giới hạn phạm vi xét xử nhưng để giải quyết toàn diện vụ án nên cấp phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để giải quyết lại từ giai đoạn điều tra.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Ngọc T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 06/QĐ – VKS ngày 20/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Hồ Chí Minh; Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 95/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Ngọc T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại vụ án.

4. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND khu vực A – TP.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND khu vực A – TP.HCM; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- P. THADS KV A – TP.HCM; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Công an TP. HCM (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Lâm